

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ GIA MẬP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1059/QĐ-UBND

Bù Gia Mập, ngày 29 tháng 6 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v điều chỉnh diện tích đất thu hồi, số thửa đất của một số hộ dân trong danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 1612b/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND huyện**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 565/2019/QĐ-UBND ngày 25/03/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Thông báo số 77/TB-UBND ngày 13/05/2019 của UBND huyện về chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng đường ĐT 760 nối dài từ xã Phú Nghĩa đi xã Phước Minh - Đa Kia;*

*Căn cứ Thông báo số 204/TB-UBND ngày 10/07/2020 về chủ trương thu hồi đất điều chỉnh, bổ sung để thực hiện dự án: Xây dựng đường ĐT 760 nối dài từ xã Phú Nghĩa đi xã Phước Minh - Đa Kia;*

*Căn cứ các Quyết định thu hồi đất ngày 17/ 08/2020 của UBND huyện về việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án: Xây dựng đường ĐT 760 nối dài từ xã Phú Nghĩa đi xã Phước Minh - Đa Kia;*

*Căn cứ Quyết định số 1612b/QĐ-UBND ngày 27/08/2020 của UBND huyện về việc điều chỉnh diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án Xây dựng đường ĐT 760 nối dài từ xã Phú Nghĩa đi xã Phước Minh - Đa Kia (Đợt 5) tại các Quyết định thu hồi đất ngày 17/08/2020 của UBND huyện Bù Gia Mập;*



Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 99/TTr-TNMT ngày 13/6/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh diện tích đất thu hồi, số thửa đất của một số hộ dân trong danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 1612b/QĐ-UBND ngày 27/08/2020 của UBND huyện Bù Gia Mập, cụ thể như sau: Có danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Đa Kia có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp hộ ông gia đình, cá nhân không nhận Quyết định thu hồi này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND xã Đa Kia, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư, nơi có đất bị thu hồi.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm đăng Quyết định này lên trang thông tin điện tử của huyện Bù Gia Mập.

3. Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bù Gia Mập có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi, thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và xây dựng các hạng mục của dự án theo quy định. Thu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có) của hộ gia đình, cá nhân và liên hệ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập để thực hiện chỉnh lý GCN.

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập chỉnh lý bản đồ địa chính thửa đất của hộ gia đình, cá nhân.

**Điều 3.** Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1, các nội dung khác không thay đổi vẫn thực hiện theo Quyết định số 1612b/QĐ-UBND ngày 27/08/2020 của UBND huyện Bù Gia Mập.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB xây dựng Đường ĐT 760 nối dài từ xã Phú Nghĩa đi xã Phước Minh - Đa Kia, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bù Gia Mập, Chủ tịch UBND xã Đa Kia, Thủ trưởng các ngành có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT. UBND huyện;
- Như Điều 4;
- Ban QLDA ĐTXD huyện (03 bản);
- Các hộ dân (do Ban QLDA ĐTXD huyện giao);
- LĐVP; CV: SX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Xuân Hoàn*

**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH**  
**DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI, SỐ THỬA ĐẤT CỦA MỘT SỐ HỘ DÂN TRONG DANH SÁCH BAN HÀNH KÈM**  
**THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1612B/QĐ-UBND NGÀY 27/8/2020 CỦA UBND HUYỆN**

(Kèm theo Quyết định số: 1059/QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2020 của UBND huyện Bù Gia Mập)

STT	Người sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất			Quyết định của UBND huyện		Diện tích trước khi điều chỉnh	Diện tích sau khi điều chỉnh	Ghi chú
			Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số Quyết định	Ngày ban hành			
1	Điền Sơn	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	101	1531	17/08/2020	463,0	808,8	
2	Điền We	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	200	1539	17/08/2020	784,3	1.312,7	
3	Trần Thị Liên	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	201	1538	17/08/2020	817,6	1.411,4	
4	Điền Nhót	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	97	1532	17/08/2020	534,7	1.259,0	
5	Thị Páp	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	80	1533	17/08/2020	209,1	545,7	
6	Thị Bru	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	3	74	1534	17/08/2020	204,4	499,9	
7	Điền Liêng(Gồm 2 thửa)	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2			1554	17/08/2020			
a	Điền Liêng	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	56			445,6	762,7	
b	Điền Liêng	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	49			0,0	940,6	
8	Điền Nhót	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	77	1536	17/08/2020	653,5	1.420,8	
9	Điền Nhót	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	84	1535	17/08/2020	179,6	351,9	
10	Điền Phư	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	63	1569	17/08/2020	164,1	218,3	
11	Điền Sroong	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	67	1537	17/08/2020	12,5	8,2	
12	Điền Bơi	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	58	1553	17/08/2020	660,1	781,7	
13	Trần Văn Thuận	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	45	1542	17/08/2020	732,5	878,6	
14	Điền Thị Ronl	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	65	1555	17/08/2020	450,8	630,4	
15	Điền Bơi	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	68	1556	17/08/2020	123,9	178,3	
16	Sú A Lường	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	70	1558	17/08/2020	1.092,7	1.621,1	
17	Thị Páp	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	15	93	1559	17/08/2020	39,7	57,9	
18	Thị Úc	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	14	97	1560	17/08/2020	12,7	27,0	
19	Điền Hom	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	14	47	1561	17/08/2020	52,8	70,5	
20	Trần Văn Chương	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	14	101	1562	17/08/2020	9,3	8,9	
21	Điền Yul	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	23	105	1564	17/08/2020	32,9	19,6	



22	Điều Ngăn	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	22	22	1565	17/08/2020	34,1	14,5	
23	Điều Quan	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	32	78	1566	17/08/2020	536,9	536,6	
24	Điều Co	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	32	94	1567	17/08/2020	631,2	952,3	
25	Điều Hình (3 thửa)	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 2	31	415,400,447	1545,1568,1552	17/08/2020	1.600,7	1.013,8	
26	Thị Xơ Ren (Điều Thị Púk)	xã Đa Kìa	thôn Bình Hà 1	31	103	1548	17/08/2020	1,512,8	1,806,9	
	<b>Tổng cộng</b>							<b>10.478,7</b>	<b>16.331,2</b>	

